



tóu pí
头皮
noun · scalp

Example Sentences

Wǒ de tóu pí yǒu diǎn yǎng
我的头皮有点痒。

My scalp is a bit itchy.

Tā jīng cháng zhuā tóu pí xiǎn de hěn jǐn zhāng
他经常抓头皮，显得很紧张。

He often scratches his scalp, looking very nervous.

Trace each character, then write the word on your own.

头	头	头	头	头	头	头	头				
皮	皮	皮	皮	皮	皮	皮	皮				